

## CHƯƠNG TRÌNH VĂN HỌC ĐỊA PHƯƠNG VỚI ĐỊNH HƯỚNG DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG SAU NĂM 2015

BÙI THANH TRUYỀN\*

### TÓM TẮT

*Từ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc dạy học văn học địa phương trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam, bài viết đề xuất các quan điểm xây dựng chương trình và nội dung dạy học mảng văn học này ở các trường phổ thông sau năm 2015. Bên cạnh đó, tác giả cũng dự liệu một số giải pháp để hiện thực hóa ý tưởng trên.*

**Từ khóa:** chương trình, văn học địa phương, trường phổ thông.

### ABSTRACT

#### *The Local Literature Curriculum with the Orientation of Competency-Based Teaching in Primary and Secondary Schools after 2015*

*From theoretical and practical basis of teaching local literature in the context of Vietnam's fundamental and comprehensive educational reform, the paper provides some ideas of planning local literature curriculum, which can be carried out in primary and secondary schools after 2015. Besides, it also suggests some solutions to bring these above ideas to practice.*

**Keywords:** program, local literature, primary and secondary schools.

### 1. Văn học địa phương – một hướng đi sát hợp với chiến lược giáo dục phổ thông Việt Nam trong giai đoạn mới

#### 1.1. Khái niệm và hiện trạng dạy học văn học địa phương ở trường phổ thông

Cho đến nay, tên gọi *văn học địa phương* vẫn chưa có một cách hiểu nhất quán. Nội hàm của khái niệm này, vì thế, cũng chưa có sự thống nhất trong giới nghiên cứu. Căn cứ vào cách kết hợp từ ngữ, chúng tôi tạm định danh như sau: *Văn học địa phương* là các sáng tác ngôn từ mang dấu ấn riêng của từng vùng miền trên đất nước Việt Nam.

Trong ngữ liệu dạy học tiếng Việt, văn học khá đa dạng, phong phú ở nhà trường phổ thông hiện nay, mảng sáng tác về các vùng đất và con người trên khắp

mọi miền Tổ quốc chiếm một số lượng đáng kể. Điều này thể hiện quan điểm khoa học, sư phạm, giáo dục của đội ngũ biên soạn sách giáo khoa. Cung cấp vốn tri thức văn học địa phương, qua đó khơi gợi cho học sinh niềm yêu mến, trân trọng và đam mê, hứng thú, tìm hiểu, khám phá vốn văn học của quê hương cũng là việc làm cần kíp nhằm hình thành ở các em lòng yêu nước, quý trọng truyền thống văn hóa, lòng tự hào dân tộc bởi “lòng yêu nhà, yêu làng xóm, yêu miền quê sẽ trở thành lòng yêu tổ quốc” (Erenbua). Bằng ngôn ngữ giàu cảm xúc và hình ảnh, ngữ liệu văn học địa phương dễ đi vào thế giới tâm hồn của người học, nhen lên trong đối tượng này những tình cảm trong sáng, nhân hậu, làm cho các em thêm tin yêu cuộc đời, ước mơ đi đến những miền đất thanh bình, giàu đẹp, từ đó hình thành ý thức phấn đấu học

\* TS, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

tập để trở thành chủ nhân tương lai của đất nước.

Lấy chương trình và sách giáo khoa *Tiếng Việt* tiểu học hiện hành làm ví dụ [6]. Những bài thơ, bài văn về các địa danh, thắng cảnh phía Bắc như sông Đà, hồ Ba Bể, Cao Bằng, Sa Pa, Hạ Long, đền Hùng, chùa Hương, Hà Nội,... mang đến cho các em những tri thức mới, không khô khan mà nhẹ nhàng, thú vị nhờ được chuyển tải bằng những hình ảnh thắm đẫm chất thơ. Mảnh đất miền Nam trong mắt trẻ cũng mời gọi, quyến rũ với sông Vàm Cỏ Đông, đất Cà Mau, những mùa nước nổi, những bến bờ, kênh rạch, những rừng tràm, rừng đước,... hiền hoà nhưng rất đổi kì thú. Sách cũng giới thiệu khá nhiều lễ hội mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền: hội đua voi ở Tây Nguyên, lễ hội chùa Hương, lễ hội Chử Đổng Tử, hội kéo co ở Vĩnh Phúc, hội thi thổi cơm ở Đồng Văn,... Giữa cuộc sống bộn bề, gấp gáp hôm nay, người lớn thường có xu hướng lãng quên hoặc xem nhẹ những giá trị cốt lõi, truyền thống. Lối sống ấy dễ làm cho trẻ em tập nhiễm. Trước thực trạng này, sách giáo khoa đã làm được một việc quan trọng: đưa tâm hồn trẻ thơ tới gần hơn với những giá trị văn hóa lâu bền của dân tộc, góp phần giáo dục toàn diện nhân cách học sinh. Trên đôi cánh ngôn từ, cùng với khai trí, các em còn được khai tâm qua sự trải nghiệm một hành trình “du lịch” xuyên Việt đầy hấp dẫn.

Với mục tiêu khai thác, bổ sung và phát huy vốn hiểu biết về văn học địa phương, làm phong phú và sáng tỏ thêm chương trình chính khóa, từ đó giúp học sinh hiểu biết và hòa nhập hơn với môi trường mà mình đang sống, có ý thức tìm hiểu, góp phần giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa của quê hương, đồng thời giáo dục

cho các em lòng tự hào về xứ sở, đất nước mình, chương trình và sách giáo khoa *Ngữ văn* cấp trung học cơ sở cũng đã dành một thời lượng nhất định cho chương trình địa phương (gồm Văn học, Tiếng Việt, Tập làm văn). Cụ thể: lớp 6: 4 tiết; lớp 7: 6 tiết; lớp 8: 5 tiết; lớp 9: 5 tiết [7]. Nếu việc dạy học phần Tiếng Việt và Tập làm văn tương đối thuận lợi thì phần Văn học địa phương lại gặp không ít khó khăn khi thiếu tư liệu hỗ trợ và chưa hội đủ các điều kiện để tổ chức các hoạt động ngoại khóa văn học đầu rằng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã khá linh hoạt khi đưa ra hướng dẫn thực hiện: “Phần văn học địa phương, nếu chưa hoặc không có văn bản đáp ứng, có thể sử dụng cho hoạt động ngoại khóa, tham quan quê nhà văn hoặc gặp gỡ các văn nghệ sĩ ở địa phương, gặp gỡ Hội văn nghệ...” [2, tr.34]. Việc thiếu một chương trình bài bản và những tài liệu thiết thực, hợp lí khiến giáo viên lúng túng, khó khăn trong các khâu chuẩn bị, lên lớp. Vì thế, sau nhiều năm thực hiện, mảng văn học địa phương vẫn còn nhiều bất cập khi áp dụng ở trung học cơ sở.

Cần lưu ý rằng, chủ trương đưa văn học địa phương vào chương trình giáo dục nhà trường không phải là quá mới mẻ, xa lạ. Từ những năm 80 của thế kỉ XX, một số Sở Giáo dục đã triển khai nội dung dạy học này ở cấp phổ thông cơ sở; không những thế, đây còn là một kiến thức để ôn tập và thi tốt nghiệp cuối cấp. Đến chương trình hiện hành, nó không tách thành phần riêng mà được tích hợp trong ngữ liệu dạy học tiếng Việt, văn học, làm văn ở trường tiểu học, trung học cơ sở. Đây là một bước tiến mang tính thời sự của chương trình, sách giáo khoa Tiếng Việt và Ngữ văn sau năm 2000, phần nào đáp ứng những đòi hỏi bức

thiết của thực tiễn giáo dục hiện đại.

Khách quan mà nói, vấn đề dạy và học văn học địa phương từ trước đến nay đều có những kết quả khả quan nhưng vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Bằng chứng là vẫn chưa có hệ thống chương trình, nội dung cụ thể cùng với đó là quan điểm, cách thức tiếp cận, dạy học phù hợp. Không xem văn học địa phương như một đơn vị học riêng biệt, thiếu các giải pháp quản lý hữu hiệu mang tính đặc thù, chưa cụ thể, rõ ràng trong việc hướng dẫn vận dụng chương trình theo đặc điểm vùng miền và từng loại đối tượng,... là những căn nguyên khiến ngữ liệu này chưa phát huy tối đa tính năng, hiệu quả. Làm thế nào để văn học địa phương khẳng định được đặc trưng và ưu thế của nó trong bối cảnh đổi mới dạy học tiếng Việt và văn học ở trường phổ thông hiện nay là quan tâm, trăn trở của không ít giáo viên và đội ngũ quản lý giáo dục đào tạo.

### ***1.2. Xây dựng chương trình văn học địa phương – giải pháp có tính lý luận và thực tiễn để đổi mới giáo dục phổ thông theo định hướng dạy học phát triển năng lực***

Tháng 10 – 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ra Nghị quyết số 29-NQ/TU về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó có giáo dục phổ thông, mà công việc trước mắt là chương trình và sách giáo khoa [1]. Được sự phân nhiệm của Chính phủ, tháng 11 - 2013, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng Đề án Đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông sau năm 2015 [3]. Đối sánh với tinh thần của hai văn bản này, việc xây dựng chương trình văn học địa phương sẽ là một hướng đi hợp lý cả về mặt lý luận lẫn thực tiễn để góp

phần mang lại thắng lợi của “trận đánh lớn” về giáo dục đào tạo Việt Nam trong thời gian tới [4].

#### ***1.2.1. Đáp ứng quan điểm, mục tiêu giáo dục trong chặng đường mới***

Nét đột phá trong định hướng xây dựng chương trình phổ thông mới là ngoài những yêu cầu, nội dung mang tính bắt buộc trong toàn quốc, còn có phần dành cho các địa phương chủ động xác định, vận dụng phù hợp với điều kiện và đặc điểm dạy học của đơn vị, của thầy và trò. Các hoạt động giáo dục chủ yếu giúp học sinh gắn bó với đời sống xã hội, tăng cường những hiểu biết chung về cộng đồng và những vấn đề thời sự của địa phương, đất nước, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, phát huy các tiềm năng của cá nhân nhằm chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Theo đó, văn học địa phương sẽ là một nhân tố quan trọng tạo ra đặc trưng trong nội dung và phương pháp dạy học của mỗi đơn vị. Nó cũng phù hợp với chủ trương “tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục đào tạo” [1; tr.8] để “vừa đảm bảo tính thống nhất trong toàn quốc, vừa phù hợp với đặc thù mỗi địa phương” [3; tr.3], là cơ hội tốt để mỗi đơn vị vận dụng linh hoạt nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và kế hoạch dạy học cho thích ứng với điều kiện thực tiễn của mình.

Một số điểm khác cũng thể hiện tính dân chủ, hiện đại của Nghị quyết và Đề án là cho phép các cơ sở giáo dục đào tạo có quyền “tăng môn học, chủ đề và hoạt động giáo dục tự chọn” [1; tr.6]; “Đa dạng hóa sách giáo khoa và tài liệu dạy học”; “Ngoài việc đánh giá năng lực của các cá nhân học sinh, bổ sung thêm các hình thức đánh giá

chất lượng giáo dục ở cấp độ quốc gia, địa phương, từng cơ sở giáo dục, đào tạo” [3; tr.9, 12]. Theo tinh thần này, sách giáo khoa thời gian tới có thể gồm nhiều bộ khác nhau, tư liệu dạy học cũng được khai thác từ nhiều nguồn phù hợp, tiện dụng. Đây là một “sinh lộ” cho văn học địa phương thẳng tiến vào chương trình giáo dục nhà trường, tạo điều kiện cho các trường phổ thông đa dạng hóa nội dung, tài liệu học tập để “tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lí dân tộc” [1; tr.5].

### *1.2.2. Phù hợp với đặc điểm tâm lí, nhận thức, nhu cầu của người học hiện đại*

Một thực tế chẳng lấy gì khả quan là học sinh phổ thông chúng ta những năm gần đây có kiến văn rộng, nhưng lại nghiêng về tri thức thời sự của nước ngoài là chính, những gì liên quan đến lịch sử, văn hóa, văn học dân tộc lại tỏ ra khá mờ mờ. Dạy văn học địa phương cũng là cách giúp các em tri nhận những điều gần gũi, thiết thực nhất để hình thành bản lĩnh, nhân cách con người Việt Nam trong thời đại mới. Nhờ thế, người học sẽ thoát khỏi tình trạng biết những điều rất cao siêu, nhưng không làm được những việc rất đơn giản, thiết thực trong cuộc sống thường nhật. Từ việc trang bị cho học sinh vốn ngôn ngữ, văn học nơi mình sinh sống, người dạy sẽ góp phần kích gợi, hình thành ở các em niềm yêu thích, hứng thú tìm tòi, lưu giữ và phát huy văn hóa cộng đồng, dân tộc. Như thế, dạy học văn học địa phương là điều kiện để hoàn thiện quá trình từ nhận thức đến tự nhận thức, từ học theo chương trình đến tự học bằng nhiều hình thức (cá nhân, nhóm, trên lớp, ngoài lớp học, trong nhà trường, ngoài xã hội,...) của người học.

### *1.2.3. Thích ứng với đặc trưng, điều kiện dạy học của từng đơn vị*

Việt Nam là đất nước khá đa dạng về văn hóa vùng miền. Mỗi khu vực, tỉnh thành đều có bộ phận văn học mang đặc trưng của cảnh vật, phong tục, tín ngưỡng, lối sống,... nơi ấy. Thế nhưng, cho đến nay, từ đội ngũ giáo viên đến các cơ sở quản lí giáo dục đào tạo đều chưa chú trọng khai thác lợi thế của mảng sáng tác này trong chương trình giáo dục nhà trường. Xây dựng, triển khai dạy học văn học địa phương sẽ là điều khả thi, là dịp tốt để tận dụng môi trường thông tin phong phú trên địa bàn, tạo sự gắn kết giữa nhà trường và xã hội, nâng cao ý thức, năng lực tiếp cận đời sống của người dạy, thực tiễn hóa, sinh động hóa hoạt động dạy học của thầy và trò.

### *1.2.4. Hoà nhịp với thực tiễn đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông*

Dạy học tích hợp (cùng với phân hóa) là quan điểm hứa hẹn sẽ tạo được dấu ấn cho chương trình giáo dục sau năm 2015. Xây dựng chương trình văn học địa phương sẽ là một phương án thích hợp để cụ thể hóa đường hướng đó. Ví như ở tiểu học, mảng ngữ liệu này, ngoài phục vụ cho dạy học tiếng Việt, văn học, nó còn hỗ trợ tích cực cho việc tổ chức các môn Tự nhiên – Xã hội, Đạo đức,... Trên phương diện giáo dục, chương trình văn học địa phương ở phổ thông cũng thuận tiện để tích hợp vào nhiều nội dung như: giáo dục thẩm mỹ, giáo dục môi trường, giáo dục đạo đức,...

Tính thiết thực, ứng dụng cao của văn học địa phương thích ứng với xu hướng mới của giáo dục phổ thông là tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng để vừa

phát triển năng lực cá nhân vừa đảm bảo chất lượng giáo dục chung cho mọi học sinh. Với đặc trưng vùng miền, tính thực quan của ngữ liệu này cũng tạo điều kiện thuận lợi để thầy và trò ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học – một giải pháp quan trọng để hiện đại hóa giáo dục đào tạo Việt Nam trong giai đoạn sắp tới.

## **2. Đề xuất xây dựng nội dung chương trình văn học địa phương ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực người học**

### **2.1. Nguyên tắc xây dựng**

Là ngữ liệu dạy học văn và tiếng, văn học địa phương ở trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trước hết phải đảm bảo các phẩm tính khoa học, sư phạm, giáo dục... Nó vừa phù hợp với mục tiêu giáo dục ở từng cấp học, với đặc điểm tâm – sinh lí, nhận thức của học sinh, vừa có tính khu biệt của văn hóa vùng miền. Không chỉ gắn với những con người, địa danh, sản vật, phong tục tập quán, cách sống,... tiêu biểu của mỗi địa phương, mảng sáng tác này còn phải có giá trị cả về nội dung biểu hiện lẫn hình thức nghệ thuật.

Cùng với việc bám sát các mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ ở mỗi cấp học, chương trình, ngữ liệu dạy học văn học địa phương cần được xây dựng trên nguyên tắc đồng tâm và phát triển từ tiểu học đến trung học phổ thông. Độ dài văn bản, nội dung, phương pháp, mục đích dạy học,... cũng sẽ biến chuyển qua từng khối lớp. Có như thế mới tạo nên tính liên thông và phát triển, vừa tích hợp vừa phân hóa, hạn chế sự trùng lặp, chòng chẹo trong ngữ liệu, nội dung, mục tiêu dạy học.

Ngoài những tri thức văn học của địa

phương sở tại, chúng ta nên dành một thời lượng phù hợp để giới thiệu những bài thơ, bài văn đậm đà bản sắc văn hóa của các vùng miền khác trên toàn quốc. Đây là cơ sở tạo nên hoạt tính, hướng mở, sự cấp tiến của chương trình, giúp đơn vị đào tạo và giáo viên có điều kiện trao đổi, học hỏi các tài liệu phục vụ dạy học khác. Học sinh cũng được mở rộng kiến văn, có sự liên hệ, đối sánh để càng thêm gắn bó, trân quý quê hương, đất nước mình.

### **2.2. Nội dung chương trình cho từng cấp học**

Ở cấp tiểu học và trung học cơ sở, để đáp ứng quan điểm tích hợp trong dạy học, chương trình nên ưu tiên lựa chọn ngữ liệu văn học dân gian (tục ngữ, ca dao, truyện cổ, vè,...) và văn học viết gắn với những con người, địa danh, lễ hội, ngành nghề, cách ứng xử,... của mỗi địa phương. Ngữ liệu này cũng sẽ là tài liệu bổ ích để nhà trường, thầy cô triển khai các môn học hoặc hoạt động giáo dục (tự chọn và bắt buộc) khác như tự nhiên, xã hội – nhân văn, đạo đức, đọc văn, nghệ thuật...

Khác với tiểu học và trung học cơ sở, ngoài việc gia tăng dung lượng câu chữ, ngữ liệu dành cho cấp trung học phổ thông nên chọn tác phẩm viết về những mẫu người, vùng đất văn hóa, những phong cách sống tiêu biểu của mỗi vùng miền qua từng thời đại (như *Một người Hà Nội* – Nguyễn Khải, *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* – Hoàng Phủ Ngọc Tường,...), giới thiệu những sáng tác đậm sắc thái địa phương để học sinh tiếp cận. Chẳng hạn, Tây Bắc với tập truyện ngắn *Tiếng đàn môi sau bờ rào đá* (Đỗ Bích Thuý), Hà Nội với *Hà Nội băm sáu phố phường* (Thạch Lam), *Thương nhớ mười hai* (Vũ Bằng), Huế với *Miền cỏ thơm* (Hoàng Phủ Ngọc Tường),

Quảng Nam với *Khi người Quảng đi ăn mì Quảng* (Nguyễn Nhật Ánh), Tây Nguyên với *Đất nước đứng lên* (Nguyễn Ngọc), Lạc rùng (Trung Trung Đỉnh), Nam Bộ với *Hương rùng Cà Mau* (Sơn Nam)... Ngữ liệu này cũng đáp ứng được yêu cầu phân hóa sâu cũng như nhu cầu học lên cao của người học, đặc biệt là những em có thiên hướng thi vào các ngành khoa học xã hội.

Cùng với kiến thức cung cấp là hệ thống bài tập tương ứng. Ví như ở tiểu học, nên hướng học sinh nắm được các địa danh, sản vật, tình cảm, lối sống... của quê hương mình qua sáng tác văn thơ. Ở cấp trung học cơ sở có thể yêu cầu các em trình bày nhận thức, cảm tưởng về những bài văn, bài thơ cụ thể, bước đầu biết sưu tầm, thi tìm hiểu văn học địa phương theo cá nhân, nhóm... Cảm nhận một mảng đề tài như: con người, cảnh vật, làng quê, gia đình, tình yêu,...; so sánh bản sắc văn hóa của các vùng miền thông qua những tác phẩm cụ thể; ý thức cá nhân đối với việc giữ gìn, phát triển văn học địa phương, v.v. cũng sẽ là những dạng bài tập phù hợp với đối tượng học sinh trung học phổ thông. Cách dạy học như thế sẽ góp phần hạn chế tính hàn lâm, kinh viện, tăng sự thiết thực, gần gũi, tính ứng dụng và yêu cầu thực hành, giúp học sinh có kỹ năng tự học, kỹ năng sống tốt hơn, nhờ đó giảm áp lực, mang lại niềm vui và sự hữu ích trong học tập cho người học.

### **3. Chương trình văn học địa phương ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực người học – từ ý tưởng đến hiện thực**

Những trình bày trên đây cho thấy văn học địa phương cung cấp kiến thức, ngữ liệu quan trọng để dạy học ngữ văn ở trường phổ thông trong tương lai. Cùng với

việc cung cấp tri thức, kiến tạo cách thức học tập, nghiên cứu mới mẻ, sáng tạo cho mỗi người học, chương trình văn học địa phương còn giúp học sinh nhận ra mối quan hệ mật thiết giữa văn học với đời sống xã hội để có cái nhìn tích cực về ngôn ngữ, văn chương và việc học tiếng, học văn; hình thành cho các em hứng thú tiếp nhận, sưu tầm văn học, lòng yêu quý, tự hào, mong muốn gìn giữ, phát huy truyền thống văn hóa quê hương, dân tộc. Như thế, cả ba mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ của nội dung dạy học này đều đảm bảo để tạo nên những học sinh của thời đại mới với động cơ, ý thức, phương pháp học tập đúng đắn, khoa học. Xây dựng và hiện thực hóa chương trình, nội dung dạy học này là bước đi sát hợp với chủ trương đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục của Đảng, của Ngành, góp phần hiện đại, dân chủ hóa giáo dục đào tạo, chứ không phải là đi ngược quy trình. Không chủ quan, võ đoán khi cho rằng, việc mạnh dạn dành một thời lượng tương thích cho dạy học văn học địa phương sẽ là một dấu ấn tích cực của chương trình và tài liệu dạy học phổ thông mới.

Dạy học văn học địa phương ở trường phổ thông không thực hiện tùy tiện, loạn chuẩn mà tất cả đều phải căn cứ vào mục tiêu giáo dục và chuẩn kết quả cần đạt của chương trình chung trong toàn quốc. Từ nội dung chương trình đã xây dựng, mỗi đơn vị có thể biên soạn tài liệu hướng dẫn dạy và học phù hợp với đặc điểm của địa phương mình. Các tài liệu này phải được thẩm định bởi Hội đồng cấp cơ sở và được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Cái đích của việc dạy học văn học địa phương ở trường phổ thông là thu hút, lôi cuốn học sinh, khơi dậy trong các em hứng

thú tiếp nhận văn học nói chung và mỹ cảm đối với những tác phẩm ngôn từ ở quê hương mình nói riêng, từ đó hướng người học đến những cảm xúc, thái độ và hành động tích cực về nhân dân, đất nước.

Năm 2014 này, chương trình và sách giáo khoa phổ thông mới – nhân tố tiên quyết cho sự thành bại của công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo Việt Nam giai đoạn sau 2015 – đang được gấp rút triển khai xây dựng. Muốn đảm bảo thắng lợi, thiết nghĩ ngành Giáo dục - Đào

tạo, các chuyên gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa, tài liệu dạy học cần có thiện chí tham chiếu, tiếp thu những ý kiến tâm huyết của đội ngũ thầy cô đã và đang trực tiếp quản lí, giảng dạy ở các cấp học; để từ sự đổi thay, hiện đại hóa tận gốc “cách nghĩ” sẽ dẫn đến những kết quả khả quan trong “cách làm”. Bài viết của chúng tôi cũng được tiến hành với động cơ và mục đích góp thêm một cái nhìn, một tiếng nói như thế.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (10/2013), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Phân phối chương trình trung học cơ sở môn Ngữ văn*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (11/2013), *Đề án Đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông sau năm 2015 (Dự thảo)*, Hà Nội.
4. Phạm Vũ Luận (2013), “Đổi mới giáo dục bắt đầu từ con người”, *Saigongiaiphong.online* (Truy cập ngày 02 – 02 – 2014).
5. Tuệ Nguyễn (2013), “Diện mạo chương trình phổ thông mới”, *Thanh niên online* (Truy cập ngày 27 – 10 – 2013).
6. Nhiều tác giả (2002, 2003, 2004, 2005, 2006), *Tiếng Việt 1, 2, 3, 4, 5*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
7. Nhiều tác giả (2002, 2003, 2004, 2005), *Ngữ văn 6, 7, 8, 9*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
8. Đào Quốc Toàn (2013), “Đề án “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo”: cơ hội quan trọng mang tính đột phá”, *Tạp chí Thế giới mới*, 7 (1054).

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 05-02-2014; ngày phản biện đánh giá: 12-02-2014;  
ngày chấp nhận đăng: 16-02-2014)